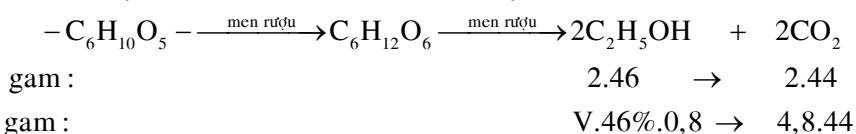


ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỦ MÔN HÓA HỌC MÃ ĐỀ 987

Câu 23:

- + Gọi V (lít) là thể tích ancol 46° thu được.
- + BT C, Ca : $n_{CO_2} = n_{CaCO_3} + 2 \underbrace{n_{Ca(HCO_3)_2}}_{3,2 \quad 4-3,2} = 4,8$ mol.

+ Sơ đồ chuyển hóa tinh bột thành ancol etylic :



$$\text{Suy ra } V = \frac{2.46.4,8.44}{2.44.46\%.0,8} = 600 \text{ ml} = \boxed{0,6 \text{ lít}}$$

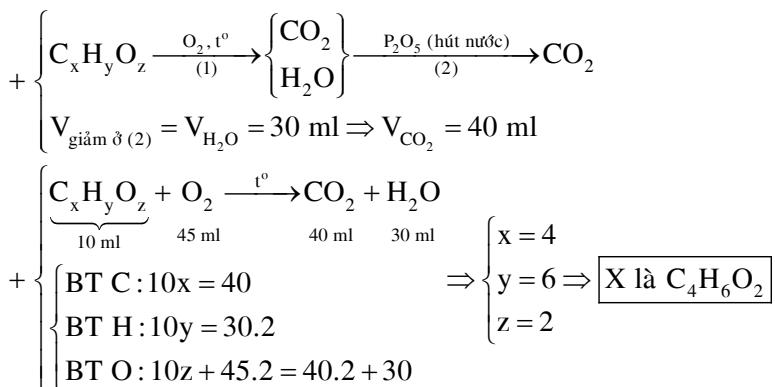
Câu 24:

$$\begin{aligned} &+ n_{MOH} = 2n_{M_2CO_3} \Rightarrow \frac{26.28\%}{M+17} = 2 \cdot \frac{8,97}{2M+60} \Rightarrow \begin{cases} M = 39 \text{ (K)} \\ n_{KOH} = 0,13 \end{cases} \\ &+ \begin{cases} n_{RCOOK} = n_{RCOOR'} = n_{R'OH} \\ n_{HOH} + n_{R'OH} = 2n_{H_2} \\ \frac{26.72\%}{18} ? \quad 0,57 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{RCOOK} = n_{RCOOR'} = n_{R'OH} = 0,1 \\ Y \text{ gồm RCOOK: } 0,1 \text{ mol và KOH dư: } 0,03 \text{ mol} \\ \%m_{RCOOK} = \frac{10,08 - 0,03.56}{10,08} = 83,33\% \approx \boxed{85\%} \end{cases} \end{aligned}$$

Câu 25:

$$\begin{cases} n_{AlCl_3} = 0,03 \text{ mol} \\ n_{NaOH} = 0,09 \end{cases} \Rightarrow n_{Al(OH)_3} = 0,03 \text{ mol} \Rightarrow \boxed{m_{Al(OH)_3} = 2,34 \text{ gam}}$$

Câu 26:



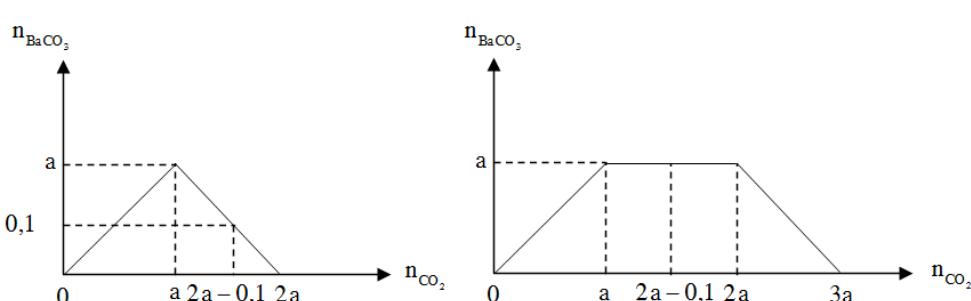
Câu 27:

$$\begin{aligned}
& + \left\{ \begin{array}{l} n_{H_2NCH_2COOH} = n_{-NH_2} = n_{HCl} = 0,04 \\ n_{-COOH} = n_{NaOH} = 2n_{Na_2CO_3} = \frac{2.10,6}{106} = 0,2 \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} n_O = 2n_{-COOH} = 0,4 \\ n_{CO_2} = 0,34; n_{H_2O} = 0,31 \\ n_{N_2} = 0,02 \end{array} \right. \\
& + \left\{ \begin{array}{l} \underbrace{n_{O/muối}}_{0,4} + 2 \underbrace{n_{O_2}}_{? = 0,445} = 2n_{CO_2} + n_{H_2O} + 3 \underbrace{n_{Na_2CO_3}}_{0,1} \\ m_{muối} + \underbrace{m_{O_2}}_{? = 17,46} = m_{CO_2} + m_{H_2O} + m_{N_2} + m_{Na_2CO_3} \end{array} \right. \\
& \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} \underbrace{m_X}_{? = 13,06} + \underbrace{m_{NaOH}}_{0,240} = \underbrace{m_{muối}}_{17,46} + \underbrace{m_{HOH}}_{0,218} \\ \%m_{glyxin} = \frac{0,0475}{13,06}.100\% = [22,97\%] \end{array} \right.
\end{aligned}$$

Câu 28:

$$\begin{aligned}
& + \left\{ \begin{array}{l} TN1: V lít CO_2 + a mol Ba(OH)_2 \rightarrow 0,1 mol BaCO_3 \\ TN2: V lít CO_2 + a mol Ba(OH)_2 và a mol NaOH \rightarrow 0,2 mol BaCO_3 \end{array} \right. \\
& \Rightarrow \text{Ở TN1 kết tủa đã bị hòa tan.}
\end{aligned}$$

+ Đồ thị biểu diễn sự biến thiên lượng kết tủa theo lượng CO₂ ở TN1 và TN2 :

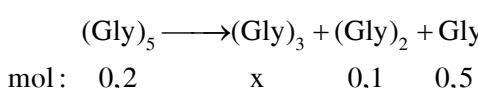


+ Vì $a < 2a - 0,1 < 2a \Rightarrow BaCO_3$ ở TN2 đạt max $\Rightarrow a = n_{Ba(OH)_2} = n_{BaCO_3} = 0,2$

$$\Rightarrow n_{CO_2} = 2a - 0,1 = 0,3 \Rightarrow [V = 6,72 \text{ lít và } a = 0,2 \text{ mol}]$$

Câu 29:

+ Sơ đồ phản ứng :



+ Theo bảo toàn nhóm Gly, ta có:

$$0,2.5 = 3x + 0,1.2 + 0,5 \Rightarrow x = 0,1 \Rightarrow m_{(Gly)_3} = 0,1.(75.3 - 18.2) = [18,9 \text{ gam}]$$

Câu 30:

$$\begin{cases} BTNT H: n_{HCl} = 2n_{H_2} + 2n_{H_2O} \\ ? \quad \quad \quad 0,105 \quad ? \\ BTNT O: n_{H_2O} = 4n_{Fe_3O_4} = \frac{3,9,28}{232} = 0,16 \quad \Rightarrow \begin{cases} n_{HCl} = 0,53 \\ n_{Cl^-} = 0,53 \end{cases} \\ ? \end{cases}$$

$$\Rightarrow m_{muối} = m_{Al} + m_{Fe} + m_{Cl^-} = [27,965 \text{ gam}]$$

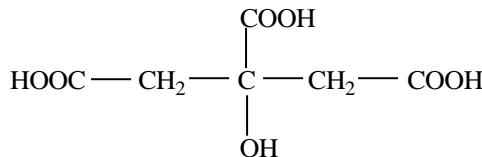
$$\begin{array}{ccc}
2,43 & 0,04.3,56 & 0,53.35,5
\end{array}$$

Câu 31:

+ Dựa vào sơ đồ ta thấy :

$$\begin{cases} \text{Ở (1): } 3\text{H bị thay bằng } 3\text{Na} \Rightarrow X \text{ có } 3 \text{ nhóm -COOH} \\ \text{Ở (2): } 1\text{H bị thay bằng } 1\text{Na} \Rightarrow X \text{ có } 1 \text{ nhóm -OH ancôl} \end{cases}$$

+ Mặt khác, X có tính đối xứng nên CTCT của nó là :



Suy ra khi cho X tác dụng với CH_3OH (H_2SO_4 đặc, t°) thì thu được tối đa 5 chất chứa chức este.

Câu 32:

$$+ m_{\text{Cu(max)}} = 0,264 = 12,8 \text{ gam} < 18,4 \text{ gam} \Rightarrow m_{\text{Fe dư}} = 5,6 \text{ gam.}$$

$$+ \text{BT E: } 2n_{\text{Mg}} + 2n_{\text{Fe pú}} = n_{\text{Fe}^{3+}} + 2n_{\text{Cu}^{2+}} \Rightarrow n_{\text{Mg}} = \boxed{0,3 \text{ mol}}$$

| | | | |
|---|-----|-----|-----|
| ? | 0,1 | 0,4 | 0,2 |
|---|-----|-----|-----|

Câu 33:

$$\begin{aligned} + \left\{ \begin{array}{l} m_X = 23n_{\text{Na}} + 137n_{\text{Ba}} = 19,45 \\ \text{BT E: } n_{\text{Na}} + 2n_{\text{Ba}} = 2n_{\text{H}_2} = \frac{2,5,04}{22,4} = 0,45 \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} n_{\text{Na}} = 0,25; n_{\text{NaOH}} = 0,25 \\ n_{\text{Ba}} = 0,1; n_{\text{Ba(OH)}_2} = 0,1 \end{array} \right. \\ + \left\{ \begin{array}{l} n_{\text{Al}^{3+}} = 2n_{\text{Al}_2(\text{SO}_4)_3} = 0,15 \\ n_{\text{SO}_4^{2-}} = 3n_{\text{Al}_2(\text{SO}_4)_3} = 0,225 \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} 3n_{\text{Al}^{3+}} = n_{\text{OH}^-} = 0,45 \\ n_{\text{Ba}^{2+}} = 0,1 < n_{\text{SO}_4^{2-}} = 0,225 \end{array} \right. \\ \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} n_{\text{Al(OH)}_3} = 0,15 \\ n_{\text{BaSO}_4} = 0,1 \end{array} \right. \Rightarrow m_{\text{kết tủa}} = \underbrace{m_{\text{Al(OH)}_3}}_{0,15 \cdot 78} + \underbrace{m_{\text{BaSO}_4}}_{0,1 \cdot 233} = \boxed{35 \text{ gam}} \end{aligned}$$

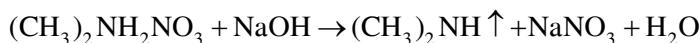
Câu 34:

$$\begin{aligned} \left\{ \begin{array}{l} X \text{ là } \text{C}_3\text{H}_5(\text{OOCR})_3 \text{ (x mol)} \\ n_{\text{RCOONa}} = 3n_{\text{C}_3\text{H}_5(\text{OOCR})_3} = 3x \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} m_{\text{tảng}} = 3x \cdot 23 - 41x = 8,6 - 7,9 \\ n_{\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3} = n_{\text{C}_3\text{H}_5(\text{OOCR})_3} = x \end{array} \right. \\ \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} x = 0,025 \\ n_{\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3} = \boxed{2,3 \text{ gam}} \end{array} \right. \end{aligned}$$

Câu 35:

$\text{C}_2\text{H}_8\text{N}_2\text{O}_3$ (X) tác dụng với dung dịch NaOH thu được chất hữu cơ Y đơn chúc, chứng tỏ X là muối amoni tạo bởi NH_3 hoặc amin đơn chúc. Như vậy, gốc axit trong X có 1 nguyên tử N và 3 nguyên tử O, đó là gốc NO_3^- . Suy ra X là $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_3\text{NO}_3$ (etylamoni nitrat) hoặc $(\text{CH}_3)_2\text{NH}_2\text{NO}_3$ (dimetylamoni nitrat); Y là $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_2$ (etyl amin) hoặc $(\text{CH}_3)_2\text{NH}_2$ (dimetyl amin), có khối lượng phân tử là 45 đvC.

Phương trình phản ứng:



Câu 36:

$$\begin{cases} \text{BT E: } 2n_{\text{Cl}_2} = 3n_{\text{CrCl}_3} = 0,06 \\ \text{BTNT K: } n_{\text{KOH}} = n_{\text{KCl}} + 2n_{\text{K}_2\text{CrO}_4} \end{cases} \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} n_{\text{Cl}_2} = 0,03; n_{\text{KCl}} = 3n_{\text{CrCl}_3} + 2n_{\text{Cl}_2} = 0,12 \\ n_{\text{KOH}} = n_{\text{KCl}} + 2n_{\text{K}_2\text{CrO}_4} = \boxed{0,16 \text{ mol}} \end{array} \right.$$

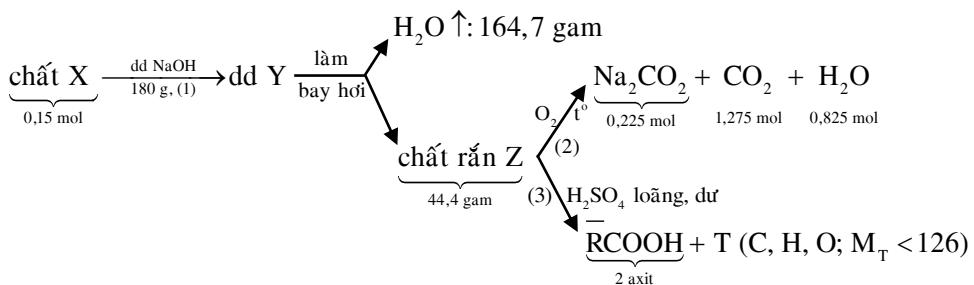
Câu 37:

$$\begin{aligned}
& + X \text{ g} \hat{\delta} m \left\{ \begin{array}{l} A : C_n H_{2n-2} N_4 O_5 (8 \leq n \leq 12) : x \text{ mol} \\ B \text{ là } C_m H_{2m-3} N_5 O_6 (10 \leq m \leq 15) : y \text{ mol} \end{array} \right. (*) \\
& + \left\{ \begin{array}{l} \text{BTKL: } \underbrace{m_{(A, B)}}_m + \underbrace{m_{NaOH}}_{40(4x+5y)} = m_{\text{muối}} + m_{H_2O} \\ m+15,8 \quad 18(x+y) \Rightarrow \begin{cases} x = 0,06 \\ y = 0,04 \end{cases} \end{array} \right. \\
& \text{BTNT N: } 4x + 5y = 2n_{N_2} = 0,44 \\
& \left\{ \begin{array}{l} \text{BTNT C: } n_{CO_2} = n_C \text{ trong A, B} - n_C \text{ trong } Na_2CO_3 = 0,06n + 0,04m - 0,22 \\ \text{BTNT H: } n_{H_2O} = (n-1).0,06 + (m-1,5).0,04 + 0,12 = 0,06n + 0,04m \\ m_{(CO_2, H_2O)} = 44(0,06n + 0,04m - 0,22) + 18(0,06n + 0,04m) = 56,04 \end{array} \right. \\
& \Rightarrow 3,72n + 2,48m = 65,72 \quad (**)
\end{aligned}$$

+ Từ (*) và (**) suy ra: $\begin{cases} n = 9; m = 13 \\ \%m_A = \frac{0,06.260}{0,06.260 + 345.0,04} = [53,06\%] \end{cases}$

Câu 38:

+ Sơ đồ phản ứng:

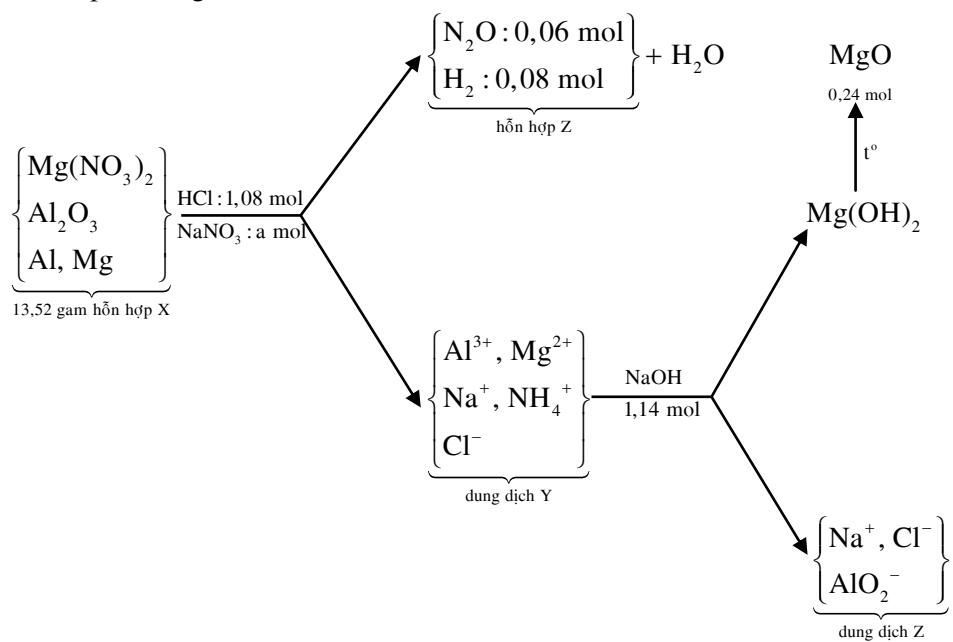


$$\begin{aligned}
& + \left\{ \begin{array}{l} m_X = m_Z + m_{H_2O} - m_{dd NaOH} = 29,1 \\ n_C \text{ trong X} = n_{Na_2CO_3} + n_{CO_2} = 1,5 \end{array} \right. ; \left\{ \begin{array}{l} n_{NaOH} = 2n_{Na_2CO_3} = 0,45 \\ m_{H_2O(1)} = m_X + \underbrace{m_{NaOH}}_{29,1} - m_Z = 2,7 \end{array} \right. \\
& + \left\{ \begin{array}{l} n_H \text{ trong X} = 2 \underbrace{n_{H_2O(1)}}_{0,15} + 2 \underbrace{n_{H_2O(2)}}_{0,825} - n_{NaOH} = 1,5 \\ n_O \text{ trong X} = \frac{29,1 - 1,5.12 - 1,5}{16} = 0,6 \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} C_{\text{trong X}} = H_{\text{trong X}} = \frac{1,5}{0,15} = 10; \\ O_{\text{trong X}} = \frac{0,6}{0,15} = 4; \text{ X là } C_{10}H_{10}O_4 \end{array} \right. \\
& + \left\{ \begin{array}{l} n_{NaOH} : n_{C_{10}H_{10}O_4} = 3:1 \\ Z \xrightarrow{H_2SO_4} \text{RCOOH} + T (M_T < 126) \end{array} \right. \Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} \text{X có 2 chức este} \begin{cases} 1 \text{ este của ancol} \\ 1 \text{ của phenol} \end{cases} \\ \text{X là } \begin{cases} HCOOC_6H_4CH_2OOCCH_3 \\ CH_3COOC_6H_4CH_2OOCH \end{cases} \end{array} \right.
\end{aligned}$$

$$\Rightarrow Z \text{ là } HOOC_6H_4CH_2OH \Rightarrow [Z \text{ có 8 nguyên tử H}]$$

Câu 39:

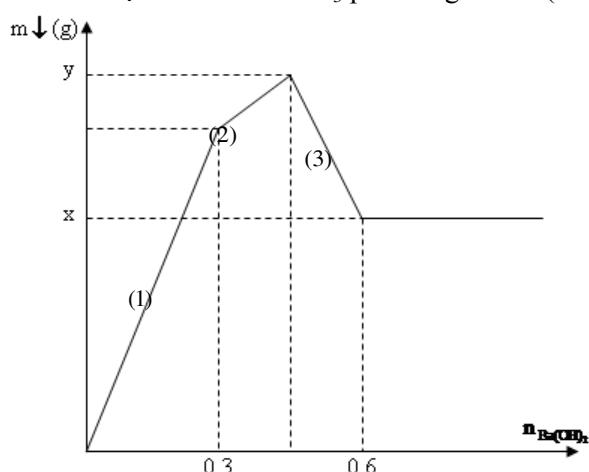
+ Sơ đồ phản ứng:



$$\begin{aligned}
 & dd Z: n_{\text{AlO}_2^-} + n_{\text{Cl}^-} = n_{\text{Na}^+} \\
 & \quad ? = (a+0,06) \quad 1,08 \quad a+1,14 \\
 & dd Y: \begin{cases} n_{\text{Al}^{3+}} = a+0,06; n_{\text{Mg}^{2+}} = 0,24 \Rightarrow 3(a+0,06) + 0,24.2 + a + b = 1,08 \quad (1) \\ n_{\text{Na}^+} = a; n_{\text{Cl}^-} = 1,08; n_{\text{NH}_4^+} = b \end{cases} \\
 & m_{\text{muối/Y}} = 27(a+0,06) + 0,24.24 + 23a + 18b + 1,08.35,5 = 50a + 18b + 45,72 \\
 & n_{\text{H}_2\text{O}} = \frac{n_{\text{HCl}} - 2n_{\text{H}_2} - 4n_{\text{NH}_4^+}}{2} = \frac{1,08 - 0,08.2 - 4b}{2} = (0,46 - 2b) \\
 & \Rightarrow 13,52 + 1,08.36,5 + \underbrace{85a}_{m_X} = \underbrace{2,8}_{m_{\text{HCl}}} + \underbrace{50a + 18b + 45,72}_{m_{\text{muối/Y}}} + \underbrace{18(0,46 - 2b)}_{m_{\text{H}_2\text{O}}} \quad (2) \\
 & + \text{Từ (1), (2) suy ra: } \begin{cases} 4a + b = 0,42 \\ 35a + 18b = 3,86 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 0,1 \\ b = 0,02 \end{cases} \\
 & + \begin{cases} n_{\text{Mg}(\text{NO}_3)_2} = \frac{2n_{\text{N}_2\text{O}} + n_{\text{NH}_4^+} - n_{\text{NaNO}_3}}{2} = 0,02; n_{\text{Mg}} = 0,22 \\ 3n_{\text{Al}} + 2n_{\text{Mg}} = 2n_{\text{H}_2} + 8n_{\text{N}_2\text{O}} + 8n_{\text{NH}_4^+} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{\text{Al}} = 0,12 \\ \% \text{Al} = 23,96\% \end{cases}
 \end{aligned}$$

Câu 40:

+ Ta thấy đồ thị được hình thành bởi 3 đường: (1) là kết tủa tạo thành khí Al₂(SO₄)₃ phản ứng với Ba(OH)₂; (2) là kết tủa tạo thành khi AlCl₃ phản ứng với Ba(OH)₂; (3) là kết tủa Al(OH)₃ sinh ra bị hòa tan hết.



$$\begin{aligned}
& + \begin{cases} n_{Al_2(SO_4)_3} = a \\ n_{AlCl_3} = b \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{OH^-} \text{ làm kết tủa hết } Al^{3+} \text{ trong } Al_2(SO_4)_3 = 6a \\ n_{OH^-} \text{ làm kết tủa hết } Al^{3+} \text{ trong } AlCl_3 \text{ và làm tan hết } Al(OH)_3 = 3b + (2a + b) \end{cases} \\
& \Rightarrow \begin{cases} 6a = 0,3 \cdot 2 \\ 3b + (2a + b) = 2(0,6 - 0,3) \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 0,1 \\ b = 0,1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} n_{BaSO_4} = 3a = 0,3 \\ n_{Al(OH)_3} = (2a + b) = 0,3 \end{cases} \\
& + \begin{cases} x = m_{BaSO_4} = 69,9 \\ y = m_{BaSO_4} + m_{Al(OH)_3} = 93,3 \end{cases} \Rightarrow \boxed{x + y = 163,2}
\end{aligned}$$